

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2020/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị H - sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng Kh - sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Đỗ Thị H được quyền sử dụng 132,4m² (trong đó đất ở: 124,5m², đất trồng cây lâu năm: 7,9m²), trị giá 249.395.000đ (Hai trăm bốn mươi chín triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng) tại địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BP745852 do Ủy ban nhân dân huyện Vân Đồn cấp ngày 16/6/2016, đứng tên người sử dụng đất ông Nguyễn Đăng Kh, bà Đỗ Thị H. Diện tích đất chị Đỗ Thị H được giao phía nam giáp đường bê tông thôn, phía bắc giáp đất bà Nguyễn Thị L, phía đông giáp phần đất anh Nguyễn Đăng Kh, phía tây giáp đất bà Trần Thị C; được giới hạn bởi các điểm 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 (theo biên bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất ngày 04/01/2021, có sơ đồ đo vẽ hiện trạng kèm theo) và được quyền sở hữu: 01 (một) nhà cấp 4 (nhà số 01) gạch đỏ, mái bằng bê tông, cốt thép, diện tích 81,20m² · trị giá 236.391.696đ (Hai trăm ba mươi sáu triệu ba trăm chín mươi một nghìn sáu trăm chín mươi sáu đồng); 01 (một) Cổng sắt hộp, có nan

hoa 5,70m², trị giá 2.964.000đ (Hai triệu chín trăm sáu mươi tư nghìn đồng) và Sân bê tông diện tích 3,15m², trị giá 2.518.511đ (Hai triệu năm trăm mười tám nghìn năm trăm mười một đồng) toàn bộ tài sản nằm trên phần diện tích đất được chia quyền sử dụng.

2.2. Chị Đỗ Thị H tự nguyện thanh toán tiền chênh lệch về giá trị quyền sở hữu tài sản trên phần đất được giao cho anh Nguyễn Đăng Kh 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng), thanh toán bằng tiền mặt, một lần, tại nhà anh Kh, thời hạn thanh toán chậm nhất đến hết ngày 19/4/2021.

2.3. Anh Nguyễn Đăng Kh được quyền sử dụng: 136,4m² (trong đó đất ở: 124,5m², đất trồng cây lâu năm: 11,9m²) trị giá 249.595.000đ (Hai trăm bốn mươi chín triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng) tại địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BP745852 do Ủy ban nhân dân huyện Vân Đồn cấp ngày 16/6/2016, đứng tên người sử dụng đất ông Nguyễn Đăng Kh, bà Đỗ Thị H; Diện tích đất anh Nguyễn Đăng Kh được giao phía nam giáp đường bê tông thôn, phía bắc giáp phần đất bà Nguyễn Thị L, phía đông giáp phần đất bà Nguyễn Thị Ph, phía tây giáp phần đất chị Đỗ Thị H; được giới hạn bởi các điểm 1, 2, 9, 10, 11, 12, 13, 14 (theo biên bản mô tả ranh giới, mốc giới thừa đất ngày 04/01/2021, có sơ đồ đo vẽ hiện trạng kèm theo) và được quyền sở hữu: 01 (một) nhà cấp 4 (nhà số 02), 01 tầng, gạch vôi, lợp mái ngói, diện tích 21,40m², trị giá 14.386.150đ (Mười bốn triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn một trăm năm mươi đồng) tài sản nằm trên phần diện tích đất được chia quyền sử dụng.

2.4. Anh Nguyễn Đăng Kh không phải trả tiền chênh lệch giá trị quyền sử dụng đất cho chị Đỗ Thị H.

2.5. Kể từ ngày người được thi hành án yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành. Lãi suất do chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.6. Chị Đỗ Thị H, anh Nguyễn Đăng Kh có quyền và nghĩa vụ kê khai đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất ở, đất trồng cây lâu năm và các tài sản trên đất đã được chia (theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BP745852 do Ủy ban nhân dân huyện Vân Đồn cấp ngày 16/6/2016, đứng tên người sử dụng đất ông Nguyễn Đăng Kh, bà Đỗ Thị H và theo Biên bản mô tả ranh giới, mốc giới thừa đất ngày 04/01/2021 của Công ty cổ phần đo đạc địa chính và xây dựng công trình 5/5) theo quy định của pháp luật.

2.7. Chị Đỗ Thị H tự nguyện chịu toàn bộ tiền xem xét thẩm định tại chỗ và tiền định giá tài sản, chị H đã quyết toán xong.

2.7. Về án phí: Anh Nguyễn Đăng Kh tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 18.311.353đ (Mười tám triệu, ba trăm mười một nghìn ba trăm năm ba đồng).

Trả lại chị Đỗ Thị H 13.047.800đ (Mười ba triệu không trăm bốn mươi bảy nghìn tám trăm đồng) chị H đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo

biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002222 ngày 06/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng ninh;
- Các đương sự;
- VKS huyện Vân Đồn;
- Chi cục THADS huyện Vân Đồn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Lý Văn Thái